

Giáo hội Phật giáo Việt Nam với đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc

Thích Nhật Từ¹

¹ Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh.
Email: thichnhattu@gmail.com

Nhận ngày 17 tháng 1 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 19 tháng 3 năm 2020.

Tóm tắt: Phật giáo có ảnh hưởng rất to lớn đến đạo đức, lối sống của người Việt Nam. Phật giáo luôn khuyến khích, kêu gọi hàng ngũ tăng, ni, Phật tử và các nhà hảo tâm nêu cao tinh thần từ, bi, hỉ, xả, cứu khổ chúng sinh thông qua những hoạt động xã hội. Hiện nay, cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc còn gặp nhiều khó khăn, vất vả, đòi hỏi phải có sự vào cuộc của toàn xã hội. Phật giáo là một trong những tổ chức thực hiện hoạt động an sinh xã hội có hiệu quả cao, giúp đồng bào nơi đây có cuộc sống tốt đẹp hơn cả về vật chất và tinh thần. Vì vậy, Phật giáo Việt Nam cần tiếp tục nghiên cứu, đưa ra nhiều giải pháp sát hợp, có tính khả thi hơn, nhằm đẩy mạnh hoạt động này trong thời gian tới.

Từ khóa: An sinh xã hội, dân tộc thiểu số, Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Phân loại ngành: Tôn giáo học

Abstract: Buddhism has major influence on the morality and lifestyle of Vietnamese people. Buddhism always encourages and calls upon the monks, nuns, Buddhists and kind-hearted people to uphold the spirit of benevolence, mercy, cheerfulness, and indifference, saving sentient beings from suffering via social activities. At present, the lives of ethnic minorities in the northern mountainous provinces are still faced with many difficulties and hardships, requiring the participation of the whole society. The country's Buddhist Sangha is one of the organisations that have achieved high results in conducting social protection, helping the people there lead a better life in both the material and non-material aspects. Hence, the Sangha needs to conduct further studies to provide more appropriate and feasible solutions to boost the activity in the upcoming future.

Keywords: Social protection, ethnic minorities, Vietnam Buddhist Sangha.

Subject classification: Religious studies

1. Đặt vấn đề

Ngay từ khi được thành lập vào năm 1981, Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) đã xác định phải có trách nhiệm trong việc hoằng pháp đối với người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và hải đảo, trong đó có địa bàn miền núi phía Bắc. Do đó, GHPGVN không ngừng mở rộng cơ sở thờ tự, tiến hành các sinh hoạt tôn giáo có hiệu quả, góp phần giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, nghèo khổ, giảm bớt gánh nặng cho xã hội. Đến năm 2018, Phật giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh miền núi phía Bắc có 412.945 tín đồ; 5.313 chức sắc, chức việc; 1.512 cơ sở thờ tự, sinh hoạt Phật giáo. Sơn La là tỉnh cuối cùng thành lập GHPGVN cấp tỉnh vào năm 2015, đưa tổng số 63/63 tỉnh, thành phố trong cả nước có tổ chức của GHPGVN [12].

Mặc dù Phật giáo chưa phát triển sâu rộng trong đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh miền núi phía Bắc, nhưng tư tưởng, đạo đức Phật giáo có ảnh hưởng tích cực đến đời sống tinh thần, văn hóa của đồng bào.

Việc phát triển của Phật giáo ở các tỉnh miền núi phía Bắc còn gặp nhiều khó khăn trong sinh hoạt vì hoằng pháp. Bài viết này phân tích thực trạng, đánh giá và giải pháp đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc của GHPGVN.

2. Thực trạng đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc của Giáo hội Phật giáo Việt Nam

- Về giáo dục

Toàn vùng có 9.281 trường mẫu giáo, mầm non, phổ thông với 3.120.895 học

sinh. Tổng số trường mầm non, phổ thông và học sinh trong toàn vùng đều tăng so với năm học trước, đặc biệt là cấp mầm non (tăng 123 trường, 70.457 học sinh) và cấp tiểu học (46 trường với 15.910 học sinh). Tuy nhiên, số trường mẫu giáo lại giảm (giảm 8 trường so với năm học trước) nguyên nhân là do chuyển đổi loại hình trường mẫu giáo sang mầm non (ở Cao Bằng) và do quy mô trường nhỏ không đảm bảo theo quy định (ở Phú Thọ).

Theo thống kê, các tỉnh miền núi phía Bắc có 100% các trường mầm non, phổ thông tham gia phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Công tác y tế trường học được quan tâm, chỉ đạo sát với thực tiễn, đặc biệt là công tác bảo vệ sức khỏe và phòng chống dịch bệnh trong trường học. Nhiều tỉnh không để xảy ra tình trạng học sinh phải nghỉ học do thiếu ăn, thiếu mặc hoặc thiếu sách vở.

Bên cạnh các cấp chính quyền, các ban ngành, các tỉnh quan tâm đến công tác giáo dục, hoàn cảnh sống, học tập của học sinh, Phật giáo đã tham gia vào công tác giáo dục, nhằm giúp đỡ các tín đồ Phật tử, các trẻ em nghèo, khó khăn.

Phật giáo đề cao nền giáo dục trí tuệ để hướng con người về cái thiện (*kusala*) với kim chỉ nam “trí tuệ là sự nghiệp” (Duy tuệ thị nghiệp), có nghĩa là phát triển trí tuệ là sự nghiệp duy nhất của Phật giáo. Ý nghĩa đó nhắc nhở người con Phật không những thực hành theo giáo lý Phật để tu tâm, mà còn đóng vai trò “hoằng pháp viên” giảng giải truyền bá đạo lý đến với những người khác, để giúp họ ứng dụng vào cuộc sống và có được an lạc. Cho nên, ngoài việc chú trọng phổ cập giáo dục văn hóa phổ thông cho nhân dân gặp khó khăn, Phật giáo còn đặc biệt quan tâm đến quá trình chuyển hóa

nội tâm, cải tạo cái xấu, bồi dưỡng phát huy cái tốt, trang bị cho mỗi cá nhân những nhận thức có chính kiến, đức tin chân chính, những phẩm chất tâm linh, ý chí và đạo đức nhân bản, để họ làm hành trang tu lương cho đời sống an lạc. Những năm qua, GHPGVN đề ra chương trình hoạt động Phật sự để hoằng dương Phật pháp, cứu độ chúng sinh, tham gia cùng các cấp chính quyền thực hiện các hoạt động ý nghĩa, góp phần xây dựng, phát triển xã hội, nhất là những địa phương miền núi còn khó khăn.

Để góp phần vào sự nghiệp giáo dục đào tạo các thế hệ, nhằm xây dựng xã hội tương lai tươi sáng, những năm qua, Ban Trị sự GHPGVN luôn đồng hành cùng các gia đình sĩ tử khi mùa thi đại học và cao đẳng diễn ra, hỗ trợ giáo dục, trao quà cho học sinh từ mầm non đến bậc trung học phổ thông, học sinh nghèo vượt khó, đỡ đầu cho học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật... GHPGVN các tỉnh miền núi phía Bắc thực hiện các hoạt động giáo dục trên địa bàn, cụ thể:

Chương trình “Tiếp sức mùa thi”, chư tôn đức tăng, ni GHPGVN tỉnh Thái Nguyên cùng với các thanh niên tình nguyện tỉnh Thái Nguyên đã chuẩn bị hơn 5.000 suất cơm, nước uống miễn phí cho các thí sinh và phụ huynh nhằm hỗ trợ cho các sĩ tử yên tâm bước vào kỳ thi trong tinh thần hoan hỷ đầy nhiệt huyết, với thông điệp “Hãy tự tin, chúng tôi đồng hành cùng các bạn” [8]; Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Tuyên Quang đã huy động sự đóng góp của các nhà hảo tâm, các tín đồ, tăng, ni, Phật tử tổ chức nấu ăn để cung cấp các suất ăn miễn phí cho thí sinh. Tại điểm thi trường

Trung học phổ thông Nguyễn Văn Huyền, thành phố Tuyên Quang - điểm thi đông nhất trong cụm thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang chủ trì, với 797 thí sinh đăng ký dự thi, trong ngày thi đầu tiên, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Tuyên Quang đã cung cấp miễn phí 600 suất ăn trưa cho các thí sinh dự thi tại đây [2]. GHPGVN tỉnh Hà Giang đã tặng chăn đắp, áo phao, tất chân, sách vở đồ dùng học tập cho các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở [5]. GHPGVN tỉnh Phú Thọ thường xuyên phối hợp với các trường học, các cấp chính quyền trao tặng xe đạp, sách vở, cặp sách, quần áo đồng phục và hàng trăm suất quà cho các em học sinh nghèo các huyện, thị, thành trong tỉnh vào dịp Tết Trung thu, Tết cổ truyền của dân tộc... Ban Trị sự cũng đã vận động các nhà chùa gây quỹ khuyến học trong chùa, tổ chức ủng hộ các bữa ăn trưa miễn phí cho học sinh nghèo tại một số trường mầm non, tiểu học thuộc các huyện: Lâm Thao, Hạ Hòa, thành phố Việt Trì trị giá hơn 800 triệu đồng [11]. Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Yên Bái đã tổ chức được hơn 80 khóa tu ngắn ngày cho các Phật tử, học sinh, thanh thiếu niên Phật tử với hàng nghìn người tham dự [6]. Thượng tọa Thích Thiện Văn, Ủy viên Hội đồng trị sự Trung ương GHPGVN, Trưởng Ban trị sự GHPGVN tỉnh Bắc Giang đã ủng hộ quà tết thiếu nhi 1/6, học sinh thi đỗ đại học tại các chùa Hồng Phúc, chùa Hướng, chùa Đại Miến, v.v. với tổng giá trị 1 tỷ đồng [10]; Phật giáo Sơn La đã tổ chức được nhiều khóa hoằng pháp tại Ban Trị sự tỉnh và Ban Trị sự cấp huyện do các quý

tăng, ni Ban Hoằng pháp Trung ương và địa phương thuyết giảng, thu hút hàng nghìn Phật tử tham dự. Từ đó, niềm tin vào đạo Phật cũng như ý thức về nghi lễ của Phật tử được nâng lên rõ rệt. Đặc biệt, trong hai năm 2016-2017 tại chùa Hưng Quốc - Trung tâm Hành chính Văn hóa Phật giáo tỉnh Sơn La thường xuyên tổ chức các khóa tu tập thu hút hàng nghìn lượt Phật tử, tín đồ tham gia [9].

- Về dân tộc yếu thế

Khu vực miền núi phía Bắc có cộng đồng dân cư khá đa dạng với hơn 30 dân tộc cùng sinh sống, các dân tộc thiểu số đông dân, bao gồm: Tày, Thái, Mường, Mông, Nùng, Dao... Mỗi dân tộc đều có nét riêng, với những bản sắc văn hóa đậm nét dân tộc.

Hòa thượng Thích Gia Quang cho biết: “Hà Giang được biết đến là một tỉnh miền núi biên giới ở cực Bắc của Tổ quốc, là nơi sinh sống của rất đông đồng bào các dân tộc như Mông, Dao, Tày, Nùng, Pà Thẻn... với nền văn hóa vô cùng đặc sắc. Phật giáo Hà Giang cũng có lịch sử hàng nghìn năm với những ngôi chùa cổ như Bình Lâm, Nậm Dầu, Sùng Khánh...” [1].

Trung ương GHPGVN và các cấp chính quyền địa phương đã tạo mọi thuận duyên, giúp đỡ, do đó những khó khăn trở ngại của tỉnh miền núi trong hoạt động Phật pháp đã từng bước được khắc phục. Đồng thời, lấy đó làm động lực thúc đẩy Phật giáo nơi đây ngày một hội nhập và phát triển.

Tỉnh Bắc Kạn có hơn 20 dân tộc trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 80% dân số của tỉnh. Các dân tộc đông dân số nhất ở Bắc Kạn là: Tày, Nùng, Kinh,

Dao, Mông, Hoa, Sán Chay. Ở Bắc Kạn có khoảng gần 5.000 Phật tử, số lượng Phật tử phân bố không đồng đều tại các huyện thị, chủ yếu tập trung ở thành thị. Số Phật tử là người dân tộc thiểu số như: Tày, Nùng, Dao (chiếm khoảng 30%) [7]. Sơn La hiện có khoảng 7.000 Phật tử, trong đó có gần 1.000 Phật tử là đồng bào các dân tộc thiểu số đang sinh hoạt Phật pháp tại 1 chùa và 32 Đạo tràng [9].

Phát huy tinh thần từ bi của đạo Phật và truyền thống tương thân tương ái, Giáo hội Phật giáo cùng chính quyền các tỉnh chăm lo cho đời sống bà con vùng sâu, vùng xa. Công tác hoạt động từ thiện nhân đạo tại GHPGVN tỉnh Bắc Kạn đạt số tiền hơn 3 tỷ đồng [7], GHPGVN tỉnh Sơn La ủng hộ với tổng giá trị trong 5 năm lên tới trên 5 tỷ đồng [9]... Những nghĩa cử cao đẹp đó của tăng, ni, Phật tử các tỉnh miền núi phía Bắc đã thể hiện ý thức yêu thương, tinh thần đùm bọc lẫn nhau, đồng thời tạo sức lan tỏa, làm cho Phật giáo ngày càng được in đậm trong đạo lý tình người của dân tộc.

- Hỗ trợ sản xuất, phát triển kinh tế giải quyết việc làm

Những năm gần đây, Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm và có nhiều chính sách chăm lo phát triển kinh tế, xã hội vùng dân tộc miền núi và vùng có đông đồng bào tôn giáo sinh sống. Các tỉnh miền núi thực hiện theo Chương trình 135. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân khu vực này giúp giảm 2% tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2015, đưa tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh xuống còn 7,89%. Để tạo

cuộc sống ổn định cho đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi đã tập trung giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, trong đó thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với đồng bào dân tộc, miền núi thông qua Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, hỗ trợ sản xuất, học nghề, Chương trình 135 và Đề án thực hiện Quyết định 755 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sản xuất cho đồng bào thiểu số nghèo và hộ nghèo ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn [3].

Những năm qua, GHPGVN đã chú trọng công tác xây dựng các tổ chức Phật giáo mà đại diện là các Ban Trị sự GHPGVN các tỉnh, để từ đó xây dựng các cơ sở thờ tự trực thuộc Giáo hội. Khi Phật giáo có mặt đã có những tác động và ảnh hưởng nhất định đến đời sống kinh tế và xã hội của những Phật tử, những người yêu mến và tin theo đạo Phật cũng như đối với đồng bào dân tộc nơi đây.

Một trong những mặt ảnh hưởng trực tiếp nhất đến đồng bào dân tộc, Phật tử là việc xây dựng và chăm lo cho đời sống kinh tế gia đình. Khi đồng bào hiểu và thấm nhuần những triết lý, giáo lý của đạo Phật sẽ hạn chế dần việc chi phí cho các nghi lễ, phong tục tập quán tốn kém như đám ma, cúng giỗ, cầu cúng thần linh, chữa bệnh... Thay vào đó, họ biết cách tiết kiệm, cần cù, chịu khó, biết cách khắc phục và vượt qua khó khăn để chăm lo xây dựng đời sống kinh tế, ổn định sản xuất.

Việc giúp đồng bào dân tộc từ bỏ du canh, du cư, hay phá rừng, phát nương rẫy, gây hại đến môi trường sinh thái để ổn định

cuộc sống, tác động đến nhận thức của đồng bào giúp họ ổn định nơi sinh sống, làm việc, tiến hành các mô hình sản xuất, giảm bớt các kinh phí cho các tục lệ, hủ tục rườm rà, tốn kém. Qua đó gây dựng nguồn vốn để đầu tư cho sản xuất, góp phần xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm cho nhân dân, tập trung phát triển kinh tế. Nhiều nơi đồng bào dân tộc có các chương trình như: tương trợ vốn, góp vốn giúp nhau trong sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và buôn bán nông sản...

Do nhận thức được sự gắn bó của Phật giáo với lịch sử phát triển của dân tộc - “Phật giáo đồng hành cùng dân tộc” nên đồng bào dân tộc thiểu số có tinh thần xây dựng, cùng với chính quyền các cấp thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội địa phương, giải quyết được việc làm tại chỗ, tránh việc lãng phí nguồn nhân lực.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, các ngành chức năng xác định đào tạo nghề, lựa chọn nghề đào tạo là để làm nông nghiệp tiên tiến, hiện đại. Điều này góp phần thu hút được lực lượng lao động nông thôn, trong đó có lực lượng lao động trẻ.

Bên cạnh đó, việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở các tỉnh gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Chẳng hạn, theo thông tin từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cao Bằng), năm 2019, Sở đã chỉ đạo Trường Trung cấp nghề tỉnh Cao Bằng đào tạo 3 nghề là: nghề hàn, nghề sản xuất ván nhân tạo và nghề vận hành máy thi công nền. Đây là ba nghề trọng điểm hướng tới việc

khai thác tiềm năng sẵn có của các địa phương tạo điều kiện cho lao động trẻ.

Ngoài ra, hoạt động khám chữa bệnh của Phật giáo với các tỉnh miền núi phía Bắc chủ yếu là đến thăm khám, hỗ trợ cấp phát thuốc và từ thiện khác như: hơn 1.000 người dân trên địa bàn huyện Điện Biên đã được 30 y, bác sĩ tình nguyện khám và cấp phát thuốc chữa bệnh miễn phí; tại Diêm Văn hóa Linh Sơn, hơn 500 suất quà đã được các tăng, ni, Phật tử của chùa Linh Sơn - Thanh Nhân (Hà Nội) trao đến tay các đối tượng người nghèo, người già cô đơn, trẻ mồ côi và gia đình chính sách trên địa bàn huyện Điện Biên [4]...

3. Đánh giá hoạt động đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc của Giáo hội Phật giáo Việt Nam

3.1. Về thành tựu đạt được

Những năm qua, Ban Trị sự GHPGVN các tỉnh miền núi phía Bắc đã triển khai các nội dung hoạt động và sinh hoạt Phật sự theo chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Hội đồng Trị sự Trung ương GHPGVN tới Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo các huyện, thành phố, các cơ sở của Giáo hội và trong toàn thể tăng, ni, Phật tử ở địa phương. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo các tỉnh, huyện phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức trọng thể nghi lễ Phật giáo cùng với nghi lễ truyền thống của địa phương, thu hút nhiều tín đồ Phật tử và khách thập phương đến tham dự.

Ban Trị sự GHPGVN các địa phương trong vùng tích cực động viên tăng, ni, Phật tử hăng hái tham gia công việc của xã hội, các phong trào ích nước, lợi dân, thiện tâm, công đức cụ thể như: phát triển sản xuất, xoá đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, ủng hộ bài trừ các tệ nạn xã hội, mê tín, hủ tục; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật tại địa phương, bảo đảm an toàn, trật tự ở các địa bàn dân cư... bằng các hình thức như: tặng quà cho người nghèo, khám chữa bệnh từ thiện cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa; giúp đỡ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, quyên góp tiền và vật chất ủng hộ đồng bào nghèo và đồng bào bị thiên tai lũ lụt...

Mặc dù Phật giáo chưa phát triển sâu rộng trong đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc, nhưng tinh thần, đạo đức Phật giáo có ảnh hưởng tích cực đến đời sống tinh thần, văn hóa của đồng bào. Lễ nghi và hoạt động Phật sự gắn gũi với tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên và một số hình thức tín ngưỡng khác của đồng bào dân tộc thiểu số. Những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của Phật giáo phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc và đời sống xã hội, nên mối quan hệ giữa Phật giáo đối với nhân dân nói chung, nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số phía Bắc nói riêng ngày càng gắn bó, tốt đẹp, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3.2. Về hạn chế

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, việc phát triển của Phật giáo ở các tỉnh miền núi

phía Bắc còn gặp nhiều khó khăn, nhất là ở các tỉnh: Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Điện Biên, Lai Châu... do thiếu cơ sở sinh hoạt và một số vấn đề trong hoằng pháp. Hầu hết chức sắc Phật giáo là người Kinh, vì vậy khi hoằng pháp tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp trở ngại vì “ngôn ngữ bất đồng”. Đồng thời, với những khác biệt về nếp sống, sinh hoạt, văn hóa, phong tục, tập quán ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nên việc tăng, ni hòa nhập với đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc cũng rất khó khăn.

Nhiều tăng, ni ở miền xuôi có tâm lý ngại khó, ngại khổ khi phải hoạt động Phật sự ở vùng miền núi phía Bắc. Ngoài ra, một số tăng, ni sau khi tốt nghiệp ở các trường Phật học chỉ nghĩ tới bản thân hơn là nghĩ tới sự nghiệp hoằng pháp. Họ muốn ở lại thành phố hoặc ở vùng đồng bằng, bởi cuộc sống ở đây dễ dàng hơn, được Phật tử tôn trọng cúng dường hơn. Trong khi đó, vùng miền núi phía Bắc xa xôi có nhiều khó khăn hơn như: đời sống và trình độ học vấn của người dân còn thấp, giao thông trắc trở,... khiến cho việc tu tập và hoằng pháp của người xuất gia sẽ vất vả hơn nhiều so với vùng miền xuôi.

Tình hình trật tự xã hội một số địa phương thiếu ổn định, các tranh chấp dân sự về đất đai gia tăng, các thiết chế tôn giáo do đồng bào dân tộc thiểu số tự đặt ra... tác động không nhỏ tới việc tổ chức, nhân sự và hoạt động của GHPGVN trên địa bàn vùng miền núi phía Bắc.

Nhiều hiện tượng tôn giáo mới phát triển khá mạnh ở vùng miền núi phía Bắc hiện

nay như: Ngọc Phật Hồ Chí Minh, Hoàng Thiên Long, Dương Văn Minh, Thìn Hùng... Bên cạnh đó, đồng bào dân tộc thiểu số có truyền thống thờ cúng đa thần như: thờ cúng tổ tiên, thờ thần nhà, thần bản, thần rừng, thần nước... Do đó, công việc hoằng pháp của GHPGVN gặp nhiều nan giải. Công tác này của Giáo hội phải thực hiện một cách tế nhị, thậm chí ở một số vùng còn phải đề phòng sự xung đột dân tộc và tôn giáo.

4. Giải pháp cơ bản đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc của Giáo hội Phật giáo Việt Nam

Để bảo đảm chính sách an sinh xã hội bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh miền núi phía Bắc, Giáo hội Phật giáo Việt Nam cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, thay đổi cách thức hỗ trợ đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Chuyển đổi các chính sách hỗ trợ trực tiếp mang tính chất “cho không”, sang chính sách tạo cơ hội để tự vươn lên thoát nghèo, cải thiện đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số. Trong đó, cần chú trọng đến các lĩnh vực: đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số, giảm nghèo tiếp cận đa chiều và giảm nghèo bền vững.

Hai là, phát triển chính sách đầu tư nhằm khai thác các thế mạnh vùng dân tộc thiểu số,

miền núi. Các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đảm bảo hỗ trợ dài hạn có lợi cho cuộc sống của người dân.

Ba là, tăng cường sự tham gia của đồng bào dân tộc, của người dân vùng đặc biệt khó khăn trong việc thiết kế, thực hiện và giám sát chính sách. Cần coi người dân như là một đối tác trong công tác dân tộc và an sinh xã hội, lao động, việc làm bền vững trong vùng dân tộc thiểu số. Các biện pháp hỗ trợ an sinh xã hội cần tính toán rõ sự khác biệt giữa các nhóm dân tộc thiểu số, điều chỉnh kịp thời những chính sách chưa phù hợp trình độ dân trí và đặc điểm phong tục, tập quán vùng, miền dân tộc thiểu số. Từ đó, bảo đảm hiệu quả và tính bền vững trong quá trình thực hiện các hoạt động an sinh xã hội.

Bốn là, tăng cường thực hiện cơ chế xã hội hóa và sự đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, qua đó huy động cao nhất các nguồn lực cho giảm nghèo, an sinh xã hội tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Kết luận

Trên các mặt hoạt động, GHPGVN nói chung, Ban Trị sự GHPGVN các tỉnh miền núi phía Bắc nói riêng đang tích cực phát huy tinh thần đoàn kết, gắn bó, cùng các cấp chính quyền, cùng đồng bào xây dựng xã hội bình đẳng và văn minh, xứng đáng là một tôn giáo “hộ quốc - an dân” đồng hành cùng dân tộc, góp phần cùng Nhà nước đảm bảo an sinh xã hội cho đồng bào dân tộc

thiểu số, giải quyết việc làm, giảm nghèo đa chiều, giảm nghèo bền vững...

Để Phật giáo phát triển sâu rộng hơn ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh miền núi phía Bắc thì việc tuyên truyền, thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo, Luật Tín ngưỡng tôn giáo... có ý nghĩa quan trọng, cần được quan tâm hàng đầu đối với các cán bộ làm công tác tôn giáo.

Tuyên truyền, nêu gương việc tốt, những tổ chức, cá nhân điển hình, nhất là các tăng, ni, Phật tử làm công tác an sinh xã hội ở vùng dân tộc thiểu số.

Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền, ban, ngành địa phương cần đề ra nhiều hơn những chủ trương, chính sách về phát triển đối với đồng bào dân tộc miền núi phía Bắc; tiếp tục thực hiện các Chiến lược vì mục tiêu quốc gia về xóa đói, giảm nghèo, Chương trình 135...; tạo điều kiện cho GHPGVN nói chung, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo các tỉnh nói riêng xây dựng các cơ sở thờ tự, đẩy mạnh các hoạt động Phật sự, góp phần xây dựng địa phương và giúp đồng bào dân tộc vùng núi phía Bắc phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

Tài liệu tham khảo

- [1] <https://www.phapluatplus.vn/van-hoa-giai-tri/phet-giao-ha-giang-chung-suc-xay-dung-que-huong-d50429.html>, truy cập ngày 12/8/2019.
- [2] http://btgcp.gov.vn/Plus.aspx/vi/News/38/0/248/0/7689/Hoi_Phath_giao_tinh_Tuyen_Quang_dong_hanh_cung_si_tu

-
- [3] http://btgcp.gov.vn/Plus.aspx/vi/News/38/0/169/0/9550/Phu_Tho_Quan_tam_cham_lo_cong_tac_dan_toc_ton_giao_
 - [4] <https://vtv.vn/tam-long-viet/kham-va-cap-thuoc-mien-phi-cho-nguoi-ngheo-o-dien-bien-135590.htm>, truy cập ngày 14/4/2019.
 - [5] <https://phatgiao.org.vn/ha-giang-tong-ket-phat-su-2016-trien-khai-phat-su-2017-d25484.html>, truy cập ngày 12/12/2019
 - [6] <https://phatgiao.org.vn/dai-hoi-dai-bieu-phat-giao-tinh-yen-bai-nhiem-ky-2017-2022-d27996.html>, truy cập ngày 10/10/2019
 - [7] <https://phatgiao.org.vn/dai-hoi-dai-bieu-phat-giao-tinh-bac-kan-nhiem-ky-ii-2017-2022-d28636.html>, truy cập ngày 10/10/2019.
 - [8] <http://phatgiaonamdinh.vn/tin-tuc/thoi-su/thai-nguyen-chung-toi-dong-hanh-cung-cac-ban-mua-thi-2014..html>, truy cập ngày 24/12/2019.
 - [9] <https://phatgiaovietnam.vn/trong-the-to-chuc-dai-hoi-phat-giao-tinh-son-la-lan-thu-ii/>, truy cập ngày 14/12/2019.
 - [10] <https://phatgiaovietnam.vn/trong-the-to-chuc-dai-hoi-phat-giao-tinh-bac-giang-lan-thu-v/>, truy cập ngày 1/8/2019.
 - [11] <https://vbgh.vn/index.php?language=vi&nv=laws&op=detail/bao-cao-so-ket-cong-tac-phat-su-6-thang-dau-nam-2019-cua-giao-hoi-phat-giao-viet-nam-157>, truy cập ngày 24/12/2019.
 - [12] <https://phatgiao.org.vn/sinh-hoat-ton-giao-cua-dong-bao-dan-toc-thieu-so-cac-tinh-mien-nui-phia-bac-d32288.html>, truy cập ngày 11/11/2019.